

- Quy mô phải đạt tối thiểu từ 05 ha/vùng trở lên đối với các giống lúa lai mới, sử dụng lần đầu và 10 ha/vùng trở lên đối với giống đưa vào sản xuất lần thứ 02 và lúa thuần chất lượng.

- Quy mô 50ha/ vùng trở lên đối với vùng lúa thuần chất lượng sản xuất giống và sản xuất hàng hóa tập trung.

- Quy mô từ 03 ha/vùng trở lên đối với mô hình trồng Ngô nếp vụ đông áp dụng biện pháp kỹ thuật làm đất tối thiểu.

b) Trong một vùng chỉ được gieo cấy một giống.

c) Mô hình sản xuất phải có đăng ký, có sự quản lý, tổ chức, chỉ đạo theo hướng dẫn của ngành chuyên môn.

3. Diện tích, loại giống:

a) Vụ Chiêm Xuân:

- Diện tích: Quy mô 3.935ha, trong đó: Lúa lai 2.150ha, lúa thuần chất lượng 1.785ha.

- Giống lúa: Các giống lúa lai Syn 6; Thực Hưng 6; HYT 108; VT 404; Bio 404; Đắc ưu 11; AGPPS 201; AGPPS 200; PAC 807. Các giống lúa thuần Nàng xuân, BT 7; QR1; nếp DT22.

b) Vụ mùa:

- Đối với cây lúa:

+ Diện tích: Quy mô 3.260ha, trong đó: Lúa lai 1.250ha, lúa thuần chất lượng 2.370ha.

+ Giống lúa: Các giống lúa lai Syn 6; HYT 108; TH 3-3; Bắc ưu 903 KBL; BTe1; AGPPS 200; PAC 807; Đắc ưu 11. Các giống lúa thuần Nàng xuân; BT 7; QR1; Nếp cái hoa vàng; OM 4218.

b) Đối với cây Ngô nếp vụ đông áp dụng kỹ thuật làm đất tối thiểu:

- Diện tích: 300ha.

- Giống: HN88; MX 10; Wax50; AG500;

4. Hình thức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ tiền mua giống: